

Số: *469*/BC-EEMC

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO
Thường niên năm 2023**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. thông tin khái quát

- Tên đầy đủ : Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh – CTCP
- Tên giao dịch : Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100101322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/06/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 20/10/2023.
- Vốn điều lệ : 324.863.920.000 VND.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 324.863.920.000 VND.
- Trụ sở chính : Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: +(84.24) 38833779; - Fax: +(84.24) 38833113
- Website: <http://www.eemc.com.vn>
- Mã cổ phiếu : TBD

2. Sứ mạng và tôn chỉ thực hiện

a. Tầm nhìn:

Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh định hướng phát triển trở thành Doanh nghiệp hàng đầu khu vực trong lĩnh vực sản xuất máy biến áp truyền tải siêu cao áp.



b. Sứ mệnh:

Không ngừng sáng tạo ra những thiết bị điện chất lượng cao, thân thiện với môi trường.

c. Giá trị cốt lõi:

Gìn giữ chữ tín; chuyên nghiệp trong sản xuất kinh doanh; tốc độ trong công việc; sáng tạo trong lao động sản xuất, xác định con người phù hợp là tài sản quý giá nhất của Doanh nghiệp.

3. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh - Công ty cổ phần tiền thân là Nhà máy sửa chữa Thiết bị điện Đông Anh, được thành lập ngày 26/3/1971, theo Quyết định số 88/QĐ/NCQLKT1 của Bộ Điện và Than.

Ngày 05/12/1981, Bộ Điện lực thành lập Công ty Sửa chữa và chế tạo thiết bị điện với nòng cốt là Nhà máy sửa chữa Thiết bị điện Đông Anh theo Quyết định số 056/ĐL-TCCB.

Ngày 19/06/1993, Bộ Năng lượng ra Quyết định số 352 NL/TCCB-LĐ thành lập lại Công ty Sản xuất Thiết bị điện theo Nghị định số 338/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng; Theo đó Công ty là đơn vị thành viên hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Bộ Năng lượng. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp Nhà nước số 108821 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.

Ngày 04/03/1995, Bộ Năng lượng ra Quyết định số 120 NL/TCCB-LĐ chuyển Công ty Sản xuất thiết bị điện về trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam). Công ty Sản xuất thiết bị điện là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ.

Ngày 22/11/2004, Bộ Công nghiệp có Quyết định số 140/2004/QĐ-BCN chuyển Công ty Sản xuất thiết bị điện thành Công ty Cổ phần Chế tạo thiết bị điện.

Công ty Cổ phần Chế tạo Thiết bị điện chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/06/2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103008085 (nay

là số 0100101322) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu với vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 đồng.

Ngày 09/10/2007, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 190/UBCK-GCN để thực hiện phát hành và chào bán cổ phiếu. Kết thúc đợt phát hành và chào bán, Công ty đã tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 03 để tăng vốn điều lệ lên 66.000.000.000 đồng.

Ngày 10/05/2011, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận công nhận là Công ty đại chúng.

Ngày 24/01/2013, Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần thứ 08 để chính thức đổi tên Công ty Chế tạo Thiết bị Điện Đông Anh thành Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh - Công ty cổ phần.

Ngày 17/10/2013, Tổng Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 55/GCN-UBCK. Kết thúc đợt chào bán, Tổng Công ty đã tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần thứ 09 vào ngày 14/02/2014 để tăng vốn điều lệ lên 94.837.150.000 đồng.

Ngày 10/03/2014, Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng 15% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 3325/UBCK-QLPH ngày 02/06/2014 và 3745/UBCK-QLPH ngày 27/06/2014 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tổng Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 10 ngày 07/08/2014 để tăng vốn điều lệ lên 108.957.060.000 đồng.

Ngày 02/10/2014, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán số 71/2014/GCNCP-VSD cho cổ phiếu TBD của Tổng Công ty với số lượng cổ phiếu đăng ký: 10.895.706 cổ phiếu.

Ngày 06/10/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Quyết định số 548/QĐ-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu TBD của Tổng Công ty tại Sàn UPCoM – HNX, sau đó ngày 08/10/2014 có Thông báo số 831/TB-SGDHN thông báo ngày giao dịch chính thức đầu tiên cổ phiếu TBD của Tổng

13
IG
TY
Đ
AN
PH
TP

Công ty trên sàn UPCoM – HNX, với số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 10.895.706 cổ phiếu.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng 45% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 2706/UBCK-QLCB ngày 20/5/2016 và 4039/UBCK-QLCB ngày 30/06/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tổng Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 13 ngày 13/02/2017 với vốn điều lệ là 157.677.670.000 đồng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng 79,56% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 5822/UBCK-QLCB ngày 25/8/2017 và 6617/UBCK-QLCB ngày 05/10/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tổng Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 14 ngày 01/11/2017 với vốn điều lệ là 282.580.490.000 đồng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 15% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 5101/UBCK-QLCB ngày 20/8/2020 và 5920/UBCK-QLCB ngày 02/10/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thay đổi Giấy chứng nhận ĐKDN lần thứ 15 ngày 01/3/2021 với vốn điều lệ 324.863.920.000 đồng.

Với kinh nghiệm trên hàng chục năm sản xuất, kinh doanh, sản phẩm của Tổng Công ty đã và đang có mặt trên hệ thống điện ở hầu hết các vùng miền của cả nước.

Thương hiệu EEMC của Tổng Công ty đã được Tổ chức Trade Leader's Club (có trụ sở tại Tây Ban Nha) với trên 7.000 doanh nghiệp từ 95 Quốc gia, bình chọn trao giải “Thương hiệu tốt nhất - Giải thưởng Thiên niên kỷ mới” (năm 2004).

Tổng Công ty được Nhà nước trao Huân chương lao động hạng Nhất (năm 2008), Huân chương lao động hạng Nhì (năm 1984), Huân chương lao động Ba (năm 1991), Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2014).



Với các nỗ lực và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, Tổng Công ty đã được Chủ tịch Nước tặng Danh hiệu **ANH HÙNG LAO ĐỘNG** tại Quyết định số 2186/QĐ/CTN ngày 23/11/2011; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 440/QĐ-TTG ngày 25/3/2021 và Cờ thi đua của Chính phủ tại Quyết định số 443/QĐ-TTg ngày 25/3/2021.

4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Tổng Công ty hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực: Sản xuất máy biến áp truyền tải, máy biến áp trung gian, máy biến áp phân phối và thiết bị điện khác; Sửa chữa thiết bị điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại; Gia công cơ khí; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

Địa bàn kinh doanh của Tổng Công ty bao gồm các tỉnh, thành trên toàn quốc, bao gồm các khách hàng chủ yếu sau:

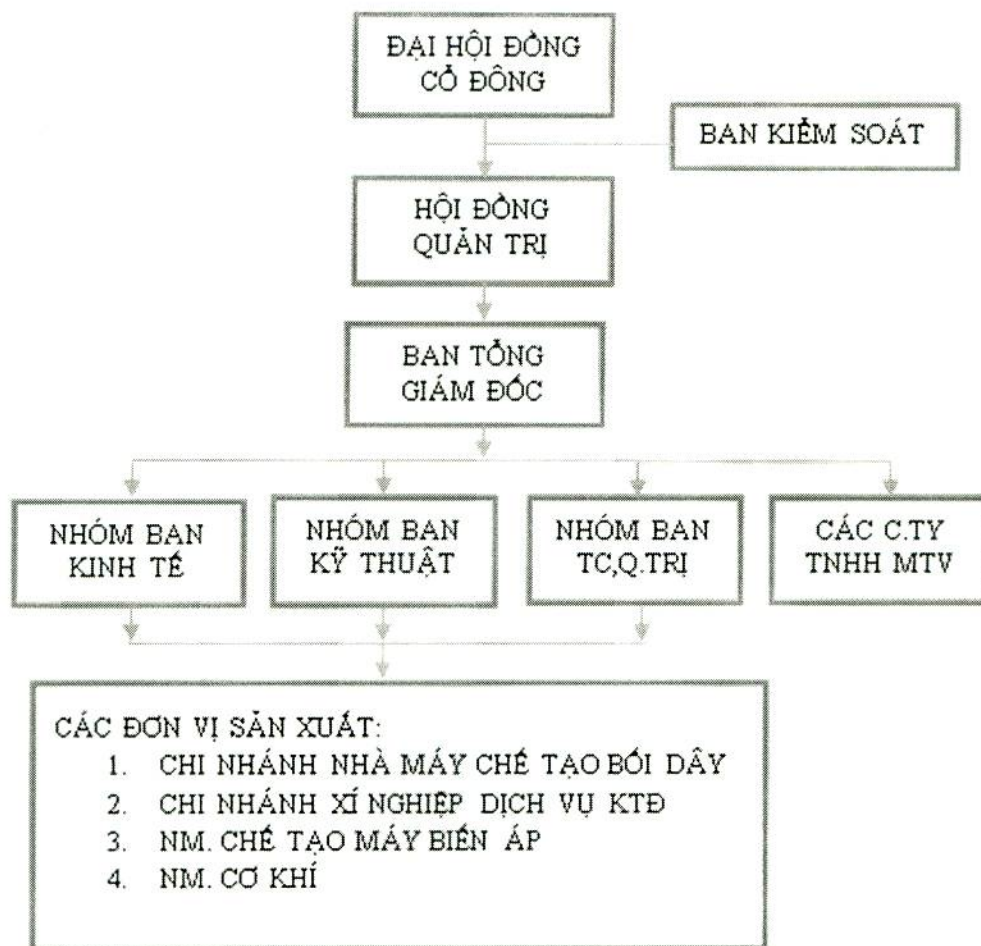
- Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia.
- Các Công ty truyền tải điện 1, 2, 3.
- Các Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam.
- Các Tổng Công ty Điện lực Tp. Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh.
- Các Công ty Điện lực các tỉnh, thành khác và các đại lý bán hàng của Tổng Công ty.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Tổng giám đốc điều hành.

b. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý:



- Mô hình tổ chức của Tổng công ty tuân thủ theo:

+ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

+ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

+ Điều lệ của Tổng công ty đã được thông qua theo Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

c. Các công ty con, công ty liên kết:

*** Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện - EEMC**

Mã số Doanh nghiệp: 0102116081; Đăng ký lần đầu ngày 08/11/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 12/05/2016.

Địa chỉ: Số 39/2, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: (84).422180949; Fax: (84).438821408.

Vốn điều lệ: 8.420.648.380 đồng.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất dây điện, vật tư, vật liệu kỹ thuật điện phục vụ công nghiệp điện và gia dụng; kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu các loại vật tư thiết bị hàng hóa công nghiệp và dân dụng; đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, cho thuê nhà xưởng, kho bãi.

Tỷ lệ nắm giữ của Tổng Công ty là: 100%

*** Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo thiết bị điện - EEMC**

Mã số Doanh nghiệp: 0106601787; Đăng ký lần đầu ngày 10/11/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 31/01/2018.

Địa chỉ: Tổ 3, đường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: (84.4).3854902; Fax: (84.4).3854360

Vốn điều lệ: 7.811.853.518 đồng

Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế các sản phẩm công nghiệp, sản xuất thiết bị điện cao áp từ 6 - 110kV, xây lắp đường dây và trạm điện đến 35kV; sửa chữa trung đại tu, cải tạo các loại thiết bị điện đến 35kV, các thiết bị cơ nhiệt, cơ, thủy lực đến 250 ata...

Tỷ lệ nắm giữ của Tổng Công ty là: 100%.

*** Chi nhánh Nhà máy Chế tạo Bồi dây**

Mã số Chi nhánh: 0100101322-006; Đăng ký lần đầu ngày 26/3/2013.

Địa chỉ: Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội

Hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty.

Hình thức hoạt động: Hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất bồi dây cho các loại máy biến áp.

*** Chi nhánh Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật điện**

Mã số Chi nhánh: 0100101322-008; Đăng ký lần đầu ngày 26/3/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 17/6/2015.

Địa chỉ: Số 186, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội

Hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty.

Hình thức hoạt động: Hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty.

Ngành nghề kinh doanh: Sửa chữa các loại thiết bị điện; Lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sửa chữa máy móc thiết bị; Tái chế phế liệu; Hoạt động kiến trúc tư vấn kỹ thuật liên quan.

6. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát triển trở thành Doanh nghiệp hàng đầu khu vực trong lĩnh vực sản xuất Máy biến áp truyền tải siêu cao áp.

- Luôn tiên phong trong việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực sản xuất Máy biến áp.

- Với phương châm kinh doanh: “Chất lượng, giá cả, thời gian”, khách hàng của EEMC luôn nhận được các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao, giá cả hợp lý, thời gian giao hàng nhanh nhất và dịch vụ bảo hành tốt nhất. EEMC đã và đang liên tục thực hiện mọi nỗ lực của mình để tiếp tục cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất mang lại sự hài lòng cho mọi Khách hàng.

- Xây dựng văn hóa và giá trị doanh nghiệp, môi trường làm việc tin tưởng và tôn trọng nhau; chế độ chính sách lương thưởng, phúc lợi, cơ hội phát triển; chất lượng công việc và cuộc sống.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển EEMC trở thành doanh nghiệp cơ khí điện hàng đầu khu vực.

- Đi đầu trong nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới.
- Xuất khẩu sản phẩm sang một số nước trong khu vực.
- Xây dựng văn hóa EEMC với thương hiệu EEMC phát triển bền vững.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

Tiếp tục thực hiện và duy trì Tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 1400:2015 và ISO 45000.

7. Các rủi ro

Các nhân tố rủi ro được đánh giá như sau:

a. Rủi ro về kinh tế và tăng trưởng kinh tế:

Sự biến động của lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ, ảnh hưởng của dịch bệnh... có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Tổng công ty.

Là một doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực chế tạo các loại máy biến áp và thiết bị điện trung thế khác,... xây lắp các công trình điện (nguyên vật liệu chủ yếu phải nhập khẩu) nên môi trường kinh tế vĩ mô có những ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ tới quá trình phát triển của Tổng công ty.

Để hạn chế ảnh hưởng của các rủi ro từ tác động của môi trường kinh tế vĩ mô, Tổng công ty đã tiến hành dự báo tình hình phát triển kinh tế để lập kế hoạch kinh doanh với các kịch bản tăng trưởng trong tương lai. Bên cạnh đó, Tổng công ty còn thực hiện tiết kiệm chi phí một cách triệt để nhằm gia tăng biên lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các lĩnh vực kinh doanh khác.

b. Rủi ro lạm phát:

Khi lạm phát tăng, Ngân hàng Nhà nước áp dụng chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát, các ngân hàng tăng lãi suất, hạn chế cho vay làm ảnh hưởng đến việc thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của EEMC.

c. Rủi ro lãi suất:



Do vốn điều lệ thấp, hàng năm EEMC phải huy động trên 1000 tỷ đồng từ các ngân hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, mọi biến động tăng lãi suất đều ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của EEMC.

d. Rủi ro về nguồn nguyên liệu:

Các vật liệu chính cho sản xuất của EEMC như Thép Silic, phụ kiện, vật liệu cách điện... đều phải nhập khẩu do trong nước chưa sản xuất được. Vì vậy, các bất ổn của nền kinh tế thế giới, đặc biệt ở các nước sản xuất các nguyên vật liệu nêu trên đều có khả năng làm tăng giá bán, giảm nguồn cung hoặc tăng thời gian giao hàng.

Để giảm thiểu các rủi ro nêu trên, EEMC phải tìm kiếm thêm các nhà cung cấp mới ở các thị trường khác nhau, đàm phán các hợp đồng khung để giữ giá và đảm bảo đủ lượng vật tư phục vụ sản xuất.

đ. Rủi ro về tỷ giá:

Đa số các vật tư cho sản xuất của EEMC được nhập khẩu từ các nước G7, Trung Quốc, Nhật Bản... đồng tiền thanh toán chủ yếu là USD và EUR. Do vậy mọi sự biến động tăng của tỷ giá đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

e. Rủi ro về thị trường:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được xây dựng dựa vào công tác dự báo nhu cầu thị trường trong tương lai. Do đó, nếu có yếu tố khách quan hoặc bất khả kháng nào làm thay đổi nhu cầu thị trường sẽ ảnh hưởng ngay đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

g. Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro kể trên, Tổng công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn... gây thiệt hại về tài sản, con người và ảnh hưởng hoạt động chung của Tổng công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Tổng công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản, hàng hóa và bảo hiểm con người.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH 2023/KH 2023	Tỷ lệ TH 2023/TH 2022
Doanh thu hợp nhất	1.681.806	1.720.000	1.822.010	105,93%	108,34%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	52.650	55.000	66.069	120,13%	125,49%
Cổ tức (%)	20	Không thấp hơn 15% mệnh giá			

(Các số liệu từ BCTC năm 2022 và 2023 đã được kiểm toán)

Năm 2023, EEMC đã đổi mới phương pháp kinh doanh, tăng cường quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại và phát triển sản phẩm theo nhiều hình thức mới, đa dạng.

EEMC đã hợp tác với Shinsung và Vitzro của Hàn Quốc để phân phối độc quyền các sản phẩm Reclosser, LBS, ATS, MCCB...; thỏa thuận hợp tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm GIS với Vitzro.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ % sở hữu CP
1	Ông Nguyễn Vũ Cường	Tổng giám đốc	0,066
2	Ông Lê Văn Diễm	Phó Tổng giám đốc	0,0003
3	Ông Nguyễn Quang Huy	Phó Tổng giám đốc	0
4	Ông Cao Xuân Khoa	Phó Tổng giám đốc	0,01
5	Ông Nguyễn Hải Quân	Phó Tổng giám đốc	0
6	Bà Đỗ Thị Thu Hương	Kế toán trưởng	0

(Thông tin tỷ lệ sở hữu cổ phần theo danh sách cổ đông tại ngày 27/11/2023 của VSDC)

b. Những thay đổi trong ban điều hành: không

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tổng số cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2023 là 437 người.

- Phân loại theo giới tính:

+ Nam: 337 người

+ Nữ: 100 người

- Phân loại theo trình độ chuyên môn:

+ Trên Đại học: 11 người

+ Đại học: 139 người

+ Dưới đại học: 287 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2023, tổng mức đầu tư mua sắm thiết bị, cải tạo hệ thống nhà xưởng của EEMC là 86.578 triệu đồng. Trong đó có hệ thống công trực 210/10 tấn, máy quần dây...

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Tổng công ty có 02 công ty con, gồm:

(1) Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện - EEMC

Vốn điều lệ: 8.420.648.380 đồng; Tổng Công ty là Chủ sở hữu 100% vốn.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất dây điện, vật tư, vật liệu kỹ thuật điện phục vụ công nghiệp điện và gia dụng; kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu các loại vật tư thiết bị hàng hóa công nghiệp và dân dụng; đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, cho thuê nhà xưởng, kho bãi.

Tình hình tài chính: Công ty đã ổn định sản xuất, việc làm CBCNV được đảm bảo, có lợi nhuận. Vốn của Chủ sở hữu được bảo toàn.

(2) Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo thiết bị điện - EEMC

Vốn điều lệ: 7.811.853.518 đồng; Tổng Công ty là Chủ sở hữu 100% vốn.

Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế các sản phẩm công nghiệp, sản xuất thiết bị điện cao áp từ 6 - 110kV, xây lắp đường dây và trạm điện đến 35kV; sửa chữa trung đại tu, cải tạo các loại thiết bị điện đến 35kV, các thiết bị cơ nhiệt, cơ, thủy lực đến 250 ata...

Tình hình tài chính: ổn định sản xuất, việc làm CBCNV được đảm bảo, có lợi nhuận; Vốn của Chủ sở hữu được bảo toàn.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.441.945	1.484.594	3,0
Doanh thu thuần	1.677.043	1.818.057	8,4
Lợi nhuận từ HĐKD	52.979	64.323	21,4
Lợi nhuận khác	628	1.746	177,9
Lợi nhuận trước thuế	53.607	66.069	23,2
Lợi nhuận sau thuế	42.487	50.330	18,5
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	20%		

b. Các chỉ tiêu khác

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,43	1,35	

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)			
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,73	0,75	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,59	0,62	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,41	2,49	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	2,54	3,00	
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	1,16	1,22	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,12	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,03	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 32.486.392 CP
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Loại cổ phần đang lưu hành : Phổ thông
- Cổ phiếu quỹ : 68.000 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : Không

b. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 27/11/2023 do VSDC cung cấp:

Loại hình sở hữu	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
- Cổ đông nhà nước	15.101.376	46,49
- Cổ đông trong nước	30.981.417	95,73
- Cổ đông nước ngoài	1.504.975	4,63
- Cổ đông tổ chức	31.847.696	98,03
- Cổ đông cá nhân	638.696	1,97
- Cổ đông lớn	30.069.509	92,56
- Cổ phiếu quỹ	68.000	0,21

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời điểm phát hành	Phương thức phát hành	Đối tượng (*)	Vốn điều lệ trước phát hành (đồng)	Vốn huy động từ đợt phát hành (đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (đồng)
2007	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	(1); (2)	50.000.000.000	16.000.000.000	66.000.000.000
2013	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	(1); (3)	66.000.000.000	28.837.150.000	94.837.150.000
2014	Phát hành cổ phiếu thưởng	(1)	94.837.150.000	14.119.910.000	108.957.060.000
2016	Phát hành cổ phiếu thưởng	(1)	108.957.060.000	48.720.610.000	157.677.670.000
2017	Phát hành cổ phiếu thưởng	(1)	157.677.670.000	124.902.820.000	282.580.490.000
2020	Phát hành cổ phiếu	(1)	282.580.490.000	42.283.430.000	324.863.920.000

Thời điểm phát hành	Phương thức phát hành	Đối tượng (*)	Vốn điều lệ trước phát hành (đồng)	Vốn huy động từ đợt phát hành (đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (đồng)
	tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu				

Ghi chú: (*) Đối tượng: (1) Cổ đông hiện hữu
(2) Đối tác chiến lược
(3) Cán bộ công nhân viên

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Bao gồm gỗ, giấy, tổng giá trị không lớn (chiếm khoảng 0,5% giá thành sản phẩm).

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 240.000 kwh/tháng.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 2.250m³/tháng (Công ty cổ phần nước sạch số 2 Hà nội và khai thác nước ngầm).

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động bình quân: 442 người.

- Thu nhập bình quân: 14 trđ/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chính sách tiền lương, thưởng: Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ theo đúng quy định của pháp luật, chính sách áp dụng thỏa đáng dựa trên đóng góp và mức độ hoàn thành công việc của người lao động. Quy chế trả lương và thu nhập đảm bảo sự công bằng, tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, đoàn kết, gắn bó lâu dài với Tổng công ty.

- Tổng công ty thực hiện công tác phúc lợi cho người lao động, duy trì quan tâm đến điều kiện lao động trong Tổng công ty: đóng bảo hiểm đầy đủ, mua bảo hiểm thân thể cho NLD, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, tổ chức khám bệnh định kỳ cho NLD và NLD làm nghề độc hại/đặc biệt độc hại, chi tiền thăm quan nghỉ mát cho NLD đi tái tạo sức lao động,...

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Đào tạo định kỳ an toàn lao động theo quy định; Đào tạo cấp chứng chỉ an toàn thiết bị nâng;



- Đào tạo cho một số cán bộ cấp trung từ phó đơn vị trở lên;
- Đào tạo nội bộ cho công nhân kỹ thuật về quy trình, quy định, ISO, thi nâng bậc.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội đầy đủ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023, mặc dù Quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt nhưng Chính phủ chưa phê duyệt kế hoạch triển khai quy hoạch nên nhiều dự án đầu tư vẫn chưa được triển khai. Đặc biệt, kinh tế thế giới và khu vực biến động lớn, phức tạp, khó lường; Nền kinh tế trong nước tăng trưởng thấp gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh của EEMC. Tuy nhiên, EEMC đã nỗ lực hoàn thành vượt kế hoạch tất cả các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông giao. Tổng quan các hoạt động như sau:

a. Về công tác kinh doanh:

- Đổi mới phương pháp kinh doanh; Tăng cường quảng bá sản phẩm, xúc tiến thương mại và phát triển sản phẩm theo nhiều hình thức đa kênh, đa dạng hơn.

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả việc rà soát doanh thu, kế hoạch thu nợ hàng tháng để đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh. Trong năm đã thu hồi được một số khoản nợ khó đòi, giúp bổ sung dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.

- Quy mô toàn thị trường suy giảm, tuy nhiên Tổng công ty vẫn giữ được thị phần cung cấp máy biến áp truyền tải.

b. Công tác thiết kế, công nghệ, quản lý chất lượng:

- Đã liên tục đổi mới công tác thiết kế, giảm tiêu hao và tiết kiệm vật tư để góp phần giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm.

- Đã triển khai thực hiện nhanh các dự án đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất và năng lực quản trị: Cải tạo nhà xưởng lắp ráp máy biến áp truyền tải, xây dựng phòng thí nghiệm 500kV,...

- Đã rà soát và sửa đổi một số quy trình công nghệ, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Đưa vào sử dụng các thiết bị công nghệ mới góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng và chuyển đổi dữ liệu để triển khai áp dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP trong năm 2024.

c. Công tác tổ chức sản xuất:

- Tìm nguồn cung ứng vật tư thay thế với giá hợp lý, sử dụng tối đa vật tư tồn kho cho sản xuất.

- Chủ động trong bố trí nhân lực, tổ chức sản xuất tại các vị trí chưa hợp lý để cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Tổ chức sản xuất đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

d. Công tác tài chính, kế toán

- Hàng tháng, phân tích kết quả kinh doanh phục vụ quản trị;

- Đàm phán với các ngân hàng để giảm lãi suất cho vay và đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh với chi phí vốn thấp nhất

đ. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Ban hành và chính thức áp dụng bộ định mức nhân công đối với lao động trực tiếp. Rà soát, sửa đổi nội dung liên quan đến định mức tiền lương và hiệu chỉnh phù hợp;

- Thực hiện đầy đủ chế độ nâng lương, nâng bậc và các chế độ chính sách cho người lao động.

- Thực hiện tuyển dụng cán bộ quản lý từ nguồn bên ngoài để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Tổng Công ty. Đổi mới công tác đánh giá, bổ nhiệm cán bộ đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong tình hình hiện nay.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản: Tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tại ngày 31/12/2023 là: 1.484.595 triệu đồng.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng giảm (%)
1. Tài sản ngắn hạn	1.199.329	1.213.251	-1,1
2. Tài sản dài hạn	285.265	228.694	24,7
3. Tổng tài sản	1.484.595	1.441.945	3,0

b. Tình hình nợ phải trả: Nợ phải trả của Tổng công ty tại ngày 31/12/2023 là: 925.237 triệu đồng.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng giảm (%)
1. Nợ ngắn hạn	890.168	851.793	5,0
2. Nợ dài hạn	35.067	9.452	271,0
3. Tổng nợ phải trả	925.237	861.246	7,0

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tổng công ty tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức và lao động theo hướng thu gọn đầu mối để hoạt động hiệu quả, sản xuất đồng bộ; Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, ban hành Bộ định mức nhân công phù hợp với quy trình

và thiết bị công nghệ hiện nay giúp tăng năng suất, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

a. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2024:

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1. Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	2.100
2. LNTT hợp nhất	Tỷ đồng	85
3. Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng	> 14
4. Chi trả cổ tức	%	20

b. Giải pháp thực hiện:

Bước sang năm 2024 tình hình chính trị thế giới vẫn biến động khó lường, các doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận diện các khó khăn về thị trường, giá vật tư, nguồn cung ứng... EEMC cần triển khai đồng bộ một số nhóm giải pháp sau:

- Nhóm giải pháp về thiết kế, công nghệ:

+ Với mục tiêu duy trì và ổn định sản phẩm chất lượng cao để khẳng định uy tín và đảm bảo thị phần, tiếp tục nghiên cứu, cải tiến thiết kế sản phẩm theo hướng tối ưu hóa, giảm giá thành, đầu tư các thiết bị công nghệ mới kết hợp sử dụng vật tư hợp lý.

+ Đẩy nhanh tiến độ và sớm hoàn thành các dự án đầu tư đã được phê duyệt để đưa vào sử dụng hiệu quả.

+ Nghiên cứu, hợp tác quốc tế để phát triển các sản phẩm thiết bị điện trong nước chưa sản xuất được; hợp tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm GIS 110kV.

+ Hoàn thành đúng tiến độ và đưa vào sử dụng phần mềm quản trị tổng thể doanh nghiệp ERP để nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả sản xuất kinh doanh; tiếp tục thực hiện chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế.

- Nhóm giải pháp quản trị sản xuất:

+ Đổi mới công tác lập kế hoạch cung ứng vật tư phù hợp với tiến độ sản xuất và giao hàng.

+ Tăng cường giám sát để người lao động thực hiện tốt nội quy, kỷ luật lao động. Thực hiện tốt 5S, 3 kiểm và các quy trình sản xuất đã ban hành để đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn trong sản xuất và tuân thủ các quy định về môi trường.

+ Rà soát định biên lao động, sử dụng tối ưu nguồn lực thiết bị, con người để tăng năng suất, nâng cao năng lực sản xuất của EEMC; tuyển dụng bổ sung nhân sự có chất lượng.

+ Tiết kiệm vật tư, năng lượng và các chi phí trong sản xuất kinh doanh.

- Nhóm giải pháp về tiếp thị, bán hàng:

+ Bố trí nhân sự nghiên cứu thị trường; tăng cường hợp tác với các đối tác có năng lực và uy tín để mở rộng thị trường trong nước và quốc tế;

+ Cung cấp các dịch vụ sau bán hàng để tạo thêm việc làm, tăng doanh thu;

+ Tăng cường công tác truyền thông để khách hàng nhận diện thương hiệu và sản phẩm của EEMC.

- Nhóm giải pháp về tài chính, quản trị dòng tiền

+ Tìm kiếm nguồn vốn mới, đàm phán vay với lãi suất hợp lý; áp dụng các dịch vụ thanh toán mới, linh hoạt; đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tích cực thu hồi công nợ.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty

Năm 2023, Tổng công ty đã thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng.

Trong năm Tổng công ty đã có các hoạt động vì môi trường, tham gia các hoạt động xã hội và công tác từ thiện. Tổng công ty luôn quan tâm và thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu sự tác động có hại đến môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Đối mặt với khó khăn trong năm 2023, tập thể lãnh đạo và toàn thể CBCNV của Tổng công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao và hoàn thành vượt kế hoạch, chi tiết như sau: (i) Tổng doanh thu là 1.609.576 triệu đồng, đạt 105,89% kế hoạch 2023 và 106,40% so với thực hiện năm 2022 (1.512.816 triệu đồng); (ii) Tổng lợi nhuận trước thuế là 72.369 triệu, đạt 121,63% kế hoạch 2023 và 126,15% so với thực hiện 2022 (57,37 triệu đồng).

Trong năm, EEMC đã quyết liệt thực hành tiết kiệm các chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị, tạo tiền đề phát triển trong tương lai.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng Quản trị EEMC đánh giá cao sự nỗ lực và sự đóng góp lớn của Ban Tổng giám đốc cũng như của các cán bộ quản lý các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của EEMC năm 2023. Ban điều hành đã kiên trì bám sát nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao; đề ra biện pháp chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt; triển khai tổ chức sản xuất hợp lý, kinh doanh có lãi, bảo toàn được vốn, người lao động có thu nhập ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với cơ quan nhà nước.

Với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt, đầy đủ kịp thời trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc đã giúp EEMC vượt qua khó khăn, góp phần gia tăng sự ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa EEMC phát triển bền vững.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2024, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp; khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Nền kinh tế trong nước cũng chịu không ít khó khăn, thách thức... với quyết tâm biến khó khăn thành động lực, kiên định với những phương hướng, chính sách đã đặt ra, Hội đồng quản trị hoạch định, định hướng hoạt động như sau:

- Sát sao chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Phê duyệt chủ trương đầu tư trang thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực sản xuất, tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đi đầu trong đổi mới sáng tạo;

- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và dự báo rủi ro trong quản trị toàn diện doanh nghiệp;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
1	Nguyễn Xuân Nam	CT. HĐQT	0%	Phó Tổng giám đốc EVN
2	Nguyễn Trọng Tiểu	PCT.HĐQT	0%	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
3	Nguyễn Vũ Cường	TV. HĐQT	0,066%	
4	Nguyễn Khắc Cường	TV. HĐQT	0,0004%	
5	Nguyễn Việt Anh	TV. HĐQT	0%	CTHĐQT Công ty CP Xuân Hòa Việt Nam (XHC)

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã chủ trì, tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 28/7/2023.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

S TT	Số Nghị quyết/Q. định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	19/NQ-HĐQT	14/02/2023	Kết quả xác định giá khởi điểm về phương án chuyển nhượng vốn tại NPS	100%

S TT	Số Nghị quyết/Q. định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	22/QĐ- HĐQT	21/02/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty	100%
3	39/NQ- HĐQT	14/3/2023	Chuyển nhượng vốn góp tại VNPD	100%
4	45/NQ- HĐQT	21/3/2023	Ý kiến đối với việc CMCK cổ phiếu TBD	100%
5	58/NQ- HĐQT	04/4/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty	100%
6	64/QĐ- HĐQT	14/4/2023	Thay đổi tên đơn vị chức năng trong Tổng công ty	100%
7	65/NQ- HĐQT	15/4/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty	100%
8	69/NQ- HĐQT	21/4/2023	Gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
9	70/NQ- HĐQT	24/4/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
10	71/NQ- HĐQT	25/4/2023	Thông qua quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty	100%
11	106/NQ- HĐQT	13/6/2023	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
12	119/NQ- HĐQT	20/6/2023	Công tác kinh doanh của Tổng công ty	100%
13	120/NQ- HĐQT	20/6/2023	Công tác nhân sự, luân chuyển cán bộ, quy chế nội bộ của Tổng công ty	100%
14	126/NQ- HĐQT	27/6/2023	Ý kiến đối với việc CMCK cổ phiếu TBD	100%
15	139/NQ- HĐQT	10/7/2023	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (L2)	100%
16	156/NQ- HĐQT	25/7/2023	Công tác ĐTXD, lao động – tiền lương – định mức, công tác nhân sự	100%

S TT	Số Nghị quyết/Q. định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	162/QĐ- HĐQT	28/7/2023	Bổ nhiệm Phó chủ tịch HĐQT	100%
18	163/QĐ- HĐQT	28/7/2023	Bổ nhiệm Phó chủ tịch HĐQT	100%
19	1091/QĐ- EEMC	11/8/2023	Vv Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	100%
20	222/QĐ- HĐQT	29/9/2023	Vv PPLN năm 2022 của công ty con	100%
21	223/QĐ- HĐQT	29/9/2023	Vv PPLN năm 2022 của công ty con	100%
22	241/QĐ- EEMC	06/11/2023	Phân công nhiệm vụ Thành viên HĐQT	100%
23	242/NQ- HĐQT	08/11/2023	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức 2022 bằng tiền	100%
24	256/NQ- HĐQT	05/12/2023	Vv Chi trả cổ tức bằng tiền	100%

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Hoàng Đông	TB KS	14/6/2022	Thạc sỹ QTKD

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
2	Nguyễn Thị Huyền Nga	TV BKS	28/7/2023	Cử nhân kinh tế
3	Đình Hà Linh	TV BKS	27/4/2021	Cử nhân kế toán

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông. Cụ thể:

- Giám sát việc thực thi nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty trong năm 2023.

- Thẩm định tính hợp pháp, trung thực và đầy đủ báo cáo tài chính quý, bán niên soát xét...

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Tổng công ty;

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Đông	09	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Huyền Nga	09	100%	100%	
3	Đình Hà Linh	09	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đ)
Ông Nguyễn Xuân Nam	CT.HĐQT	41.500.000
Ông Nguyễn Trọng Tiểu	PCT.HĐQT	261.750.000
Ông Nguyễn Vũ Cường	Thành viên HĐQT, TGĐ	503.951.250
Ông Nguyễn Khắc Cường	Thành viên HĐQT	469.773.325
Ông Nguyễn Việt Anh	Thành viên HĐQT	313.844.160
Ông Nguyễn Hoàng Đông	Trưởng ban kiểm soát	97.480.000
Bà Nguyễn Thị Huyền Nga	Thành viên BKS	85.900.000
Bà Đinh Thị Hà Linh	Thành viên BKS	85.900.000

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2023, Tổng công ty tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng cũng như công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp

Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Tổng công ty đã công bố Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán trên hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và website của Tổng công ty theo đường dẫn <http://www.eemc.com.vn> ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Vũ Cường